

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2020/HS-ST**

Ngày 29/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tòa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2020, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/QĐXXST– HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Huỳnh Thanh H**, sinh ngày 05/01/1991 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 1127 MC, KP.NTB, P. VQ, TP. RH, KG; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Giới tính: Nam; Con ông Huỳnh Bé Th, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Bích Th1, sinh năm 1974.

Tiền án có 01 tiền án: Vào ngày 30/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2018/HS-ST ngày 30/11/2018.

Tiền sự có 01 tiền sự: Vào ngày 10/6/2020 bị cáo bị Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt hành chính 03 tháng bằng hình thức cai nghiện, điều trị ma túy tại cộng đồng, tại Quyết định số: 241/QĐ-UBND về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông **Trang Thành T**, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: ấp AP, xã BA, huyện CT, KG

Người làm chứng: Ông **Trương Hoàng Th2**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: ấp AT, xã BA, huyện CT, KG

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 13 giờ, ngày 10/6/2020 Huỳnh Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68B1- 044.37 đi một mình theo hướng Tắc Cậu đi Rạch Giá để đi công chuyện. Khi đến trước nhà ông Trang Thành T thuộc ấp AP, xã BA, huyện CT, KG, H phát hiện ngoài hàng rào trước của nhà ông T có để miệng cào lưới có gắn nhiều phao màu xanh, đỏ (loại miệng cào bay) không có ai trong coi, H liền nảy sinh ý định lấy cắp trái phao trong giàn miệng cào lưới bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, H quay về Tắc cậu lấy 01 cây dao Thái lan dài khoảng 20cm, cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại chạy đến trước nhà ông T dùng dao cắt 60 trái phao sau đó H dùng xe mô tô biển kiểm soát 68B1- 044.37 chở lần lượt 02 chuyến được 60 trái phao đi cất giấu tại khu đất trống thuộc ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Tiếp theo H tiếp tục cắt 19 trái phao rời ra khỏi miệng cào, đang trong lúc luồng dây kết 19 trái phao lại để chở đi thì bị ông T về đến phát hiện tri hô cùng người dân bắt giữ H giao cho Công an. Qua làm việc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 35/KL/HĐTĐGTS, ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang kết luận: 08 (tám) cái phao màu xanh nhãn hiệu TRAWLART 10 có giá trị 688.000 đồng và 71 (bảy mươi một) cái phao màu đỏ nhãn hiệu FISHING BALL 10 có giá trị 6.106.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án 6.794.000 đồng.

Thu giữ tài liệu, vật chứng: 08 (tám) cái phao màu xanh nhãn hiệu TRAWLART 10; 71 (bảy mươi một) cái phao màu đỏ nhãn hiệu FISHING BALL 10; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Ware màu đỏ, số máy

RPTDS152FMH 00147299, số khung RPHWCHBUMSU 147299 (đã qua sử dụng); 01 biển số xe 68B1-044.37; 01 cây dao Thái lan dài 20,7cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, ốp lưng bị nứt (đã qua sử dụng); 02 chiếc dép nhựa loại dép tổ ong, màu trắng; 01 bao nylon màu đen và 01 cái mũ vải màu đen.

Xử lý vật chứng:

- Trả lại 08 cái phao màu xanh nhãn hiệu TRAWLART 10; 71 (bảy mươi một) cái phao màu đỏ nhãn hiệu FISHING BALL 10 cho bị hại Trang Thành T, ông T đã nhận lại tài sản.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Were màu đỏ, số máy RPTDS152FMH 00147299, số khung RPHWCHBUMSU 147299 (đã qua sử dụng) chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan chức năng đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn đăng thông báo mà vẫn chưa thấy ai đến nhận nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đề nghị tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen của ông Trang Minh T do ông T không yêu cầu lại tài sản.

- Tiêu hủy 01 cây dao Thái lan dài 20,7cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn là công cụ gây án.

- Tiêu hủy 02 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu trắng; 01 cái mũ vải màu đen đây là tài sản của bị can không yêu cầu nhận lại.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, ốp lưng bị nứt (đã qua sử dụng) cho H vì đây không phải là tài sản dùng vào việc phạm tội;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trang Thành T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm không xem xét.

- Đối với biển số xe 68B1 – 044.37 gắn trên xe mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, qua xác minh, thu thập chứng cứ thì biển số xe trên là của bà Dương Thị Lăm làm mất và bà Lăm có yêu cầu nhận lại biển số số xe 68B1 – 044.37, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lăm.

**Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-CT ngày 14/9/2020** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52;

điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh H** từ 09 đến 12 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Were màu đỏ, số máy RPTDS152FMH 00147299, số khung RPHWCHBUMSU 147299 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen; 01 cây dao Thái lan dài 20,7cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn; 02 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu trắng; 01 cái mũ vải màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, ốp lưng bị nứt (đã qua sử dụng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ, ngày 10/6/2020 Huỳnh Thanh H điều khiển xe mô tô mang biển số kiểm soát B1- 044.37 đi ngang qua nhà ông Trang Thành T trú tại ấp AP, xã BA, huyện CT, KG thì nhìn thấy trước nhà ông T có để miệng cào lưới gắn nhiều phao màu xanh, đỏ. Quan sát thấy không có người xung quanh nên H nảy sinh ý định lấy trộm, H

điều khiển xe chạy về nhà lấy theo cây dao Thái lan cán vàng rồi quay lại nhà ông T lén lút lấy trộm 08 cái phao màu xanh nhãn hiệu TRAWLART 10 và 71 cái phao màu đỏ nhãn hiệu FISHING BALL10 thì bị ông T phát hiện tri hô cùng người dân bắt giữ H giao cho Công an xử lý. Theo như kết quả định thì tài sản mà bị cáo lấy trộm của ông T có giá trị là 6.794.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ....*”. Như vậy, hành vi lén lút lấy tài sản có giá trị 6.794.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn mà còn tạo tâm lý bất an cho người dân làm cho họ không an tâm lao động, công tác sản xuất, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người bị cáo có đủ năng lực, nhận thức rõ việc lén lút lấy trộm tài sản của người khác là hành vi sai trái và vi phạm pháp luật. Thế nhưng với bản chất tham lam lười lao động nên ý thức bị cáo luôn muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài mà không phải bỏ công lao động, thể hiện qua vụ án này cho thấy khi đi ngang qua nhà ông T nhìn thấy trước sân nhà có để miệng cào lưới có gắn nhiều phao màu xanh, đỏ (loại miệng cào bay) không có người trông giữ bị cáo liền lén lút lấy trộm chưa kịp tiêu thụ thì bị ông T phát hiện. Bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ có sức khỏe lẽ ra bị cáo phải biết lao động chân chính để kiếm tiền tự nuôi sống bản thân và gia đình sống có ích cho xã hội nhưng bị cáo không làm được điều đó mà trái lại còn cố ý lấy trộm tài sản của người khác nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Qua hồ sơ thể hiện thì vào năm 2018 bị cáo bị Tòa án thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng do bị cáo vẫn chưa nộp tiền sung vào Ngân sách Nhà nước cũng như chưa đóng tiền án phí nên vẫn chưa được xóa án tích. Do đó, trong lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, ngoài ra cho thấy vào ngày 10/6/2020 bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá ra quyết định xử

phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái pháp chất ma túy” nên qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là tương xứng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản bị mất trộm người bị hại ông Trang Thành T đã được nhận lại và do ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Were màu đỏ, số máy RPTDS152FMH 00147299, số khung RPHWCHBUMSU 147299 (đã qua sử dụng) đây là phương tiện bị cáo dùng làm phạm tội và không xác định được chủ sở hữu nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.2 Đối với 01 bịch nylon màu đen; 01 cây dao Thái lan dài 20,7cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn; 02 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu trắng; 01 cái mũ vải màu đen đây là tài sản mà bị cáo và bị hại không yêu cầu nhận lại, đồng thời do tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.3 Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, ốp lưng bị nứt (đã qua sử dụng) đây là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần xử trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh H 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/7/2020.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Were màu đỏ, số máy RPTDS152FMH 00147299, số khung RPHWCHBUMSU 147299 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen; 01 cây dao Thái lan dài 20,7cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn; 02 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu trắng; 01 cái mũ vải màu đen.

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, ốp lưng bị nứt (đã qua sử dụng).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 38/QĐ-VKSCT ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Thanh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**